

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2022

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2022 (ĐỢT 2)

### ĐÀO TẠO THẠC SĨ

#### 1.1. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

##### 1.1.1. Ngành Kỹ thuật Môi trường

Mã ngành: 8520320

**Đối tượng không phải bổ túc kiến thức:** Các Kỹ sư, Cử nhân tốt nghiệp đại học từ chuyên ngành Kỹ thuật môi trường, Công nghệ môi trường hoặc Công nghệ kỹ thuật môi trường.

**Đối tượng phải bổ túc kiến thức:** Tất cả các Kỹ sư, Cử nhân tốt nghiệp từ các chuyên ngành gần chuyên ngành Kỹ thuật môi trường tùy theo bảng điểm của chương trình đào tạo đại học sẽ được miễn các môn học đã học trong 05 môn học sau tùy từng trường hợp cụ thể.

**Các môn học trong bổ túc kiến thức bao gồm:**

TT	Môn học	Tổng số tiết
1	Kỹ thuật môi trường đại cương	45
2	Hóa kỹ thuật môi trường	45
3	Sinh thái học	30
4	Vi sinh vật kỹ thuật môi trường	30
5	Quản lý môi trường	30
<b>Tổng cộng</b>		<b>180</b>

##### 1.1.2. Ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường

Mã ngành: 8850101

**Đối tượng không phải bổ túc kiến thức:** Tất cả các Kỹ sư, Cử nhân tốt nghiệp từ các chuyên ngành Quản lý môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường, Khoa học môi trường, Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường.

**Đối tượng phải bổ túc kiến thức:** Tất cả các Kỹ sư, Cử nhân tốt nghiệp từ các chuyên ngành gần chuyên ngành Quản lý môi trường, Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường, Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường, tùy theo bảng điểm của chương trình đào tạo đại học sẽ được miễn các môn học đã học trong 04 môn học sau đây tùy từng trường hợp cụ thể.

**Các môn học trong bổ túc kiến thức bao gồm:**

TT	Môn học	Tổng số tiết
1	Quản lý môi trường	45
2	Cơ sở khoa học – Kỹ thuật môi trường	45
3	Sinh thái học	45
4	Đánh giá tác động môi trường	30
<b>Tổng cộng</b>		<b>165</b>

## 1.2. CÁC MÔN THI TUYỂN

STT	Ngành	Môn cơ bản	Môn cơ sở	Ngoại ngữ
1	Kỹ thuật môi trường	Đánh giá năng lực tổng hợp	Kỹ thuật môi trường đại cương	Anh, Nhật, Pháp, Nga, Đức, Trung, Hàn
2	Quản lý tài nguyên và môi trường		Cơ sở quản lý môi trường	
<b>Hình thức thi</b>		Phỏng vấn	Vấn đáp	Nói, Viết và Trắc nghiệm

*Ghi chú:*

**Môn cơ bản:** Các nội dung đánh giá năng lực tổng hợp bao gồm: Kỹ năng vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tiễn; Kỹ năng phân tích tổng hợp; Kỹ năng nghiên cứu khoa học; Kỹ năng tư duy sáng tạo; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng mềm; Các kỹ năng khác; Mức quan tâm của thí sinh đối với ngành sẽ theo học; Kế hoạch học tập, ...;

**Môn cơ sở:** theo đề cương ôn tập (*đính kèm*);

**Ngoại ngữ (Tiếng Anh):** theo đề cương ôn tập (*đính kèm*).

**Các trường hợp sau sẽ được công nhận đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào (không phải thi ngoại ngữ đầu vào):**

- *Văn bằng:*

a. Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn đánh giá năng lực ngoại ngữ khi có một trong những minh chứng sau:

- ✓ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- ✓ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao Việt Pháp (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài (gồm các môn thuộc kiến thức cơ sở ngành; kiến thức chuyên ngành; kiến thức bổ trợ và luận văn/đề án/khóa luận) được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;
- ✓ Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn;

b. Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

- Chứng chỉ, chứng nhận:

- ✓ Có chứng chỉ ngoại được quy định tối thiểu cấp độ B1 còn hiệu lực 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;

+ Tiếng Anh:

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
<b>B1</b>	4.5	450 PBT/ITP 133 CBT 45 iBT	Nghe 275; Đọc 275; Nói 120 và Viết 120	Preliminary PET	Business Preliminary	40	201

+ Các ngoại ngữ tiếng Nga, Pháp, Đức, Trung, Nhật:

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
<b>B1</b>	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau B1	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N3

- ✓ Có giấy chứng nhận điểm ngoại ngữ (thi 4 kỹ năng Nghe-Nói-Đọc-Viết) đạt từ 50 điểm trở lên trong kỳ TSSĐH do ĐHQG-HCM tổ chức còn hiệu lực 2 năm kể từ ngày tuyển sinh môn ngoại ngữ đến ngày nộp hồ sơ.

Công nhận chứng chỉ tiếng Anh **B1** của các đơn vị dưới đây để xét tuyển trình độ tiếng Anh đầu vào trong tuyển sinh trình độ thạc sĩ:

- Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội;
- Trường Đại học Hà Nội;
- Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng;
- Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐH Huế;
- Trường Đại học Sư phạm TP.HCM;
- Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM;
- Đại học Thái Nguyên;
- Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;
- Trường Đại học Vinh;
- Trường Đại học Cần Thơ;
- Trường Đại học Sài Gòn;
- Trường Đại học Trà Vinh;
- Trường Đại học Văn Lang;
- Trường Đại học Quy Nhơn;
- Trường Đại học Tây Nguyên;

- Học viện An ninh Nhân dân.
- Trường Đại học công nghiệp TP. HCM.
- Học viện Báo chí Tuyên truyền.
- Trường Đại học Thương mại.
- Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm TP HCM.
- Học viện Khoa học quân sự.

Người dự tuyển chưa có các văn bằng, chứng chỉ và chứng nhận ngoại ngữ như qui định ở trên phải đăng ký thi môn ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh.

### **1.3. TUYỂN THĂNG:**

*Đối tượng và điều kiện:*

Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trong hệ thống Đại học quốc gia có ngành đúng với ngành đăng ký tuyển thăng và có năng lực ngoại ngữ đáp ứng quy định tại mục 1.2, gồm:

- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy (hoặc trình độ tương đương trở lên) với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy là thủ khoa của ngành;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên trong nước và ngoài nước;

Trong thời gian tối đa là 24 tháng kể từ ngày ký quyết định tốt nghiệp hoặc ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ tuyển thăng.

Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến ngày **26/9/2022**.

Lệ phí hồ sơ tuyển thăng: 200.000 đ/hồ sơ.

### **1.4. XÉT TUYỂN:**

*Đối tượng và điều kiện:*

Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học ngành đúng, ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển:

- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học các chương trình đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế như AUN-QA, AACSB, ACBSP, ABET, EUR-ACE, FIBAA, CTI.
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy từ các cơ sở đào tạo đạt chuẩn kiểm định hoặc đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn khu vực và quốc tế như AUN-QA, HCERES có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);

- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của Đại học quốc gia;
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở một số trường đại học của Việt Nam, có điểm trung bình tích lũy từ 7.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy ngành gần với ngành đăng ký xét tuyển loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 điểm trở lên (theo thang điểm 10);
- Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học là tác giả chính hoặc tác giả liên hệ của tối thiểu 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science/Scopus hoặc bài báo đăng trong Hội nghị thuộc danh mục Scopus. Cách ghi công bố quốc tế theo quy định hiện hành của ĐHQG-HCM.
- Sinh viên các ngành đào tạo liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của ĐHQG-HCM;
- Người tốt nghiệp đại học có chứng chỉ quốc tế GMAT (Graduate Management Admission Test), GRE (The Graduate Record Examination) hoặc đạt kỳ thi đánh giá năng lực sau đại học của Đại học Quốc gia còn trong thời gian hiệu lực;
- Người nước ngoài.

Trong thời gian tối đa là 24 tháng tính từ ngày ký quyết định tốt nghiệp hoặc ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển.

Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến ngày **26/9/2022**.

Lệ phí hồ sơ xét tuyển: 200.000 đ/hồ sơ (chưa tính lệ phí thi môn ngoại ngữ).

## **1.5. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN:**

**1.5.1. Đối tượng:** thí sinh được hưởng chính sách ưu tiên khi bản thân thuộc các đối tượng sau:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định ở trên;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

### 1.5.2. Mức ưu tiên:

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại mục 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10% trên tổng điểm môn ngoại ngữ và cộng 10% trên tổng điểm một môn thi (thang điểm 10).

## 1.6. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

### 1.6.1. Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- Đơn xin dự tuyển (theo mẫu);
- Lý lịch khoa học (theo mẫu);
- Bản sao văn bằng, chứng chỉ có chứng thực (còn trong thời hạn 6 tháng);
- Giấy khám sức khỏe (còn trong thời hạn 6 tháng);
- Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng chính sách (nếu có);
- Các tài liệu liên quan khác.

Lưu ý: thí sinh khi nộp hồ sơ dự thi mang theo bản chính để đối chiếu.

### 1.6.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

### 1.6.3. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ dự thi:

Từ ngày ra thông báo đến ngày 14/10/2022.

## 1.7. LỆ PHÍ DỰ THI

- Lệ phí thi: 120.000 đ/ môn thi (gồm có môn Cơ bản, Cơ sở, Anh văn)
- Lệ phí nộp hồ sơ: 60.000đ/hồ sơ

## 1.8. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH (trình độ thạc sĩ)

STT	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh
1	Kỹ thuật Môi trường	8520320	70
2	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	8850101	

## 1.9. THỜI GIAN THI: dự kiến 22-23/10/2022.

## 1.10. THỜI GIAN TỔ CHỨC HỌC BỔ TÚC KIẾN THỨC & ÔN TẬP

### Học bổ túc kiến thức:

- Thời gian đăng ký học bổ túc kiến thức: Từ ngày ra thông báo đến ngày: 01/9/2022.
- Thời gian dự kiến khai giảng các lớp học bổ túc kiến thức: 01/9/2022

- Hồ sơ đăng ký học gồm: Bản photo bằng Đại học, bảng điểm và 3 tấm hình 2x3

#### **Tổ chức ôn tập:**

- Thời gian đăng ký ôn tập các môn thi tuyển: từ ngày ra thông báo đến ngày **15/9/2022**.
- Thời gian dự kiến khai giảng các lớp học ôn tập: **15/9/2022**.

### **1.11. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO HỌC**

#### **1. Khung chương trình đào tạo**

Tham khảo khung chương trình đào tạo của từng ngành

#### **2. Thời gian đào tạo:**

- Tổng thời gian đào tạo chương trình thạc sĩ là 1,5 năm chính qui (1 năm học và 6 tháng làm luận văn tốt nghiệp).
- Tổ chức lớp học: Học vào thứ 7 & Chủ nhật hàng tuần và online (30-50%).
- Khai giảng, nhập học vào tháng 12/2022.

Trân trọng./.

**VIỆN TRƯỞNG**  
  
**GS.TS. Lê Thanh Hải**

